

Số: **139** /QĐ-UBND

Trà Vinh, ngày **13** tháng 02 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch thực hiện Chiến lược xuất nhập khẩu hàng hoá
đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Trà Vinh**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Quyết định số 493/QĐ-TTg ngày 19/4/2022 của Thủ tướng Chính
phủ phê duyệt Chiến lược xuất nhập khẩu hàng hóa đến năm 2030;*

*Căn cứ Quyết định số 1445/QĐ-TTg ngày 19/11/2022 của Thủ tướng
Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Chiến lược xuất nhập
khẩu hàng hoá đến năm 2030;*

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch thực hiện Chiến lược xuất nhập khẩu hàng hoá đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

Điều 2. Giao Sở Công Thương là cơ quan đầu mối phối hợp, theo dõi, đôn đốc các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này. Định kỳ hàng năm hoặc đột xuất báo cáo Bộ Công Thương, Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Công Thương; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *✓*

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Bộ Công Thương (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT. UBND tỉnh;
- BLĐ VP.UBND tỉnh;
- Trung tâm TH-CB;
- Lưu: VT, KT. 03

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Trung Hoàng



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH
Thực hiện Chiến lược xuất nhập khẩu hàng hóa đến năm 2030
trên địa bàn tỉnh Trà Vinh
(Kèm theo Quyết định số **139** /QĐ-UBND ngày **13** tháng 02 năm 2023
của Ủy ban nhân dân tỉnh)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Định hướng phát triển xuất nhập khẩu hàng hóa của tỉnh Trà Vinh đến năm 2030, xác định cụ thể các mặt hàng xuất khẩu có tiềm năng, sản phẩm chủ lực quốc gia, sản phẩm chủ lực cấp tỉnh đề ra giải pháp nhằm phát triển sản xuất, thúc đẩy xuất khẩu, trong đó ưu tiên nhóm hàng nông thủy sản, góp phần thúc đẩy nền kinh tế của tỉnh phát triển nhanh và bền vững.

b) Cụ thể hóa để triển khai thực hiện có hiệu quả các quan điểm, mục tiêu, định hướng, nhiệm vụ và giải pháp đề ra trong Chiến lược xuất nhập khẩu hàng hóa đến năm 2030 tại Quyết định số 493/QĐ-TTg ngày 19/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

2. Yêu cầu

a) Triển khai thực hiện Kế hoạch đảm bảo hiệu quả, phù hợp với tình hình thực tiễn của tỉnh; nâng cao trách nhiệm, tinh thần phối hợp của các cấp, các ngành trong triển khai thực hiện; thu hút sự tham gia của các doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh.

b) Các cấp, các ngành phải xác định các nội dung, nhiệm vụ cụ thể để triển khai thực hiện, gắn với vai trò, trách nhiệm thực hiện của từng đơn vị, phải có sự phối hợp chặt chẽ đảm bảo tính khả thi, thiết thực và hiệu quả.

3. Mục tiêu

Cụ thể hóa các nhiệm vụ và giải pháp tại Quyết định số 493/QĐ-TTg ngày 19/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ; phát triển xuất nhập khẩu nhằm thúc đẩy tăng trưởng kinh tế của tỉnh theo hướng phát triển nhanh và bền vững trên cơ sở khai thác hiệu quả lợi thế cạnh tranh, lợi thế so sánh, phát triển thương hiệu hàng hóa của tỉnh, hạn chế xuất khẩu sản phẩm thô, chưa qua chế biến, khai mở các thị trường, lĩnh vực mới, có tiềm năng nâng cao tính hiệu quả và bền vững trong phát triển xuất khẩu.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Phát triển sản xuất, duy trì nguồn cung bền vững cho xuất khẩu

a) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với sở, ngành tỉnh có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố:

- Triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch cơ cấu lại ngành nông nghiệp gắn với thực hiện chuyển đổi số, chuyển đổi cơ cấu sản xuất, phát triển nền sản xuất xanh sạch, bền vững; kết hợp phát triển du lịch và ẩm thực với xuất khẩu nông lâm thủy sản.

- Thực hiện liên kết, hợp tác, phát huy vai trò của tổ hợp tác, hợp tác xã trong việc phát triển chuỗi giá trị sản phẩm từ sản xuất, thu mua, bảo quản, chế biến, tiếp cận thị trường và bảo đảm hài hòa lợi ích giữa các khâu sản xuất, chế biến, xuất khẩu nông lâm thủy sản.

- Nghiên cứu chuyển giao, ứng dụng phát triển giống mới, ứng dụng công nghệ sinh học, công nghệ cao trong lai tạo giống mới, đặc thù, trong công tác bảo quản sản phẩm sau thu hoạch nhằm tạo giá trị khác biệt cho hàng hóa nông lâm thủy sản, tạo ưu thế riêng trong xuất khẩu trước các đối thủ cạnh tranh.

b) Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị có liên quan:

- Triển khai thực hiện Kế hoạch tái cơ cấu ngành công nghiệp gắn với thực hiện chuyển đổi số, đặc biệt trong ngành chế biến, chế tạo nhằm tạo sự bứt phá và động lực mới cho tăng trưởng sản xuất và xuất khẩu.

- Tăng cường hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao khả năng tự chủ nguồn nguyên liệu phục vụ hoạt động sản xuất, cung ứng cho thị trường xuất khẩu thông qua những hình thức, điều kiện phù hợp với thực tế tại tỉnh đối với một số lĩnh vực xuất khẩu quan trọng như nông lâm thủy sản, dệt may, giày da,...

- Triển khai các cơ chế chính sách thúc đẩy xây dựng các trung tâm sản xuất và cung ứng nguyên phụ liệu cho các doanh nghiệp sản xuất hàng xuất khẩu. Tuyên truyền, vận động các doanh nghiệp áp dụng sản xuất sạch nhằm tiết kiệm điện, nước, giảm tỷ lệ tiêu hao vật tư, nguyên liệu. Khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư nghiên cứu áp dụng các quy trình và phương pháp sản xuất thân thiện với môi trường, khuyến khích sử dụng các biện pháp để cải thiện và xử lý ô nhiễm môi trường trong sản xuất công nghiệp. Xác định cụ thể các mặt hàng xuất khẩu có tiềm năng để ưu tiên phát triển sản xuất mặt hàng có tiềm năng, sản phẩm thân thiện với môi trường.

c) Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các sở, ngành tỉnh có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố:

- Tiếp tục tổ chức triển khai các chương trình/kế hoạch đã ban hành nhằm hỗ trợ hiệu quả cho các doanh nghiệp xuất nhập khẩu như Kế hoạch số 65/KH-UBND ngày 30/7/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Chương trình quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hoá tỉnh Trà Vinh giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 67/KH-UBND ngày 19/11/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Quyết định số

100/QĐ-TTg ngày 19/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh Trà Vinh (Đề án triển khai, áp dụng và quản lý hệ thống truy xuất nguồn gốc),...

- Nghiên cứu, triển khai ứng dụng khoa học và công nghệ phù hợp với điều kiện cụ thể, áp dụng những mô hình mới, vật liệu mới, sản xuất và xuất khẩu các sản phẩm thân thiện với môi trường; hỗ trợ bảo hộ tài sản trí tuệ cho các doanh nghiệp xuất khẩu (đánh giá thực trạng và tư vấn đăng ký bảo hộ tài sản trí tuệ, cải tiến mẫu mã sản phẩm, quảng bá tài sản trí tuệ).

d) Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan: Nghiên cứu, đề xuất bố trí vốn đầu tư từ nguồn ngân sách nhà nước (đầu tư công) cho các chương trình/dự án theo quy định phục vụ hoạt động xuất nhập khẩu nhằm tạo điều kiện cho các doanh nghiệp hoạt động xuất nhập khẩu trên địa bàn tỉnh hoạt động hiệu quả.

đ) Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố: Phối hợp với Sở Công Thương và các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện tốt chiến lược phát triển sản phẩm xuất khẩu chủ lực, phát triển thương hiệu, đảm bảo chất lượng đáp ứng yêu cầu xuất khẩu. Rà soát, lựa chọn một số sản phẩm nông thủy sản thích ứng với điều kiện thổ nhưỡng, khí hậu và tập quán canh tác của địa phương để hình thành vùng sản xuất tập trung phục vụ xuất khẩu. Phối hợp, liên kết, chia sẻ thông tin giữa các địa phương với nhau về tình hình sản xuất, mùa vụ, sản lượng, thu hoạch để phối hợp, xác định thị trường tiêu thụ hàng hóa nông thủy sản kịp thời và hiệu quả nhất.

2. Phát triển thị trường xuất khẩu, nhập khẩu, bảo đảm tăng trưởng bền vững trong dài hạn

a) Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố:

- Tiếp tục triển khai thực hiện tốt các Hiệp định thương mại tự do mà Việt Nam đã ký kết. Triển khai đồng bộ, hiệu quả các hoạt động tuyên truyền, phổ biến với nhiều hình thức như hội nghị, hội thảo, tập huấn,... để các doanh nghiệp tận dụng tối đa các điều kiện thuận lợi về tiếp cận thị trường, các cam kết và cắt giảm thuế quan của các đối tác để đẩy mạnh xuất khẩu và nâng cao hiệu quả xuất khẩu hàng hoá sang các thị trường đã ký FTA. Hỗ trợ doanh nghiệp tham gia các hoạt động kết nối với mạng lưới phân phối hàng hóa tại thị trường nước ngoài.

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 2959/QĐ-UBND ngày 13/8/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch phát triển thương mại điện tử tỉnh Trà Vinh giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 372/QĐ-UBND ngày 15/02/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án “Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn tỉnh Trà Vinh”; Quyết định số 2318/QĐ-UBND ngày 15/02/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Chương trình Xúc tiến thương mại tỉnh Trà Vinh giai đoạn 2021 - 2025,...

- Phối hợp hỗ trợ doanh nghiệp tham gia vào hệ thống phân phối dựa trên nền tảng thương mại điện tử; phối hợp với các tập đoàn thương mại điện tử nhằm nâng cao khả năng chuyển đổi số, tập huấn kỹ năng bán hàng (marketing, dịch vụ khách hàng, dịch vụ sau bán hàng...) trên môi trường số, giúp doanh nghiệp nâng cao năng lực cạnh tranh, tham gia hiệu quả vào chuỗi sản xuất, cung ứng toàn cầu hướng tới phát triển thị trường một cách bền vững. Đẩy mạnh công tác xây dựng, phát triển và quảng bá các sản phẩm thương hiệu quốc gia, sản phẩm có chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu tập thể, nhãn hiệu chứng nhận và thương hiệu ngành hàng ở thị trường nước ngoài; tổ chức các hoạt động xúc tiến thương mại phù hợp với nhu cầu hỗ trợ phát triển thị trường xuất khẩu của từng ngành hàng, thị trường và giai đoạn cụ thể.

- Phối hợp biên soạn Sổ tay sản phẩm chủ lực Trà Vinh, Sổ tay hướng dẫn đầu tư, các tài liệu liên quan đến sản xuất, chế biến, bảo quản hàng hóa nông lâm thủy sản để giới thiệu đến các đoàn khảo sát thị trường trong nước và quốc tế, các doanh nghiệp, nhà đầu tư đang tìm hiểu, hợp tác đầu tư thương mại tại tỉnh. Chủ động theo dõi, cung cấp kịp thời các thông tin về hoạt động điều tiết hàng hóa xuất khẩu, thông tin nhu cầu tiêu thụ hàng hóa của các thị trường xuất khẩu cho người dân và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh nắm.

b) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các sở, ngành tỉnh có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố: Cung cấp cơ sở dữ liệu về các biện pháp an toàn thực phẩm tại các thị trường xuất khẩu chính, công bố để các doanh nghiệp tham khảo; thường xuyên cập nhật dữ liệu để các doanh nghiệp chủ động và kịp thời điều chỉnh hoạt động sản xuất, xuất khẩu. Thực hiện đăng tải các tài liệu, cẩm nang về quy định liên quan tiêu chuẩn kỹ thuật, an toàn thực phẩm, SPS, quy định thị trường liên quan đến nông lâm thủy sản xuất khẩu để các doanh nghiệp nắm.

c) Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công Thương và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố: Tăng cường công tác hỗ trợ bảo hộ tài sản trí tuệ và chỉ dẫn địa lý của sản phẩm xuất khẩu của tỉnh; tăng cường tuyên truyền, tập huấn về sở hữu trí tuệ cho các doanh nghiệp xuất nhập khẩu.

3. Hoàn thiện thể chế, tăng cường quản lý nhà nước trong tổ chức hoạt động xuất nhập khẩu nhằm tạo thuận lợi thương mại, chống gian lận thương mại và hướng tới thương mại công bằng

a) Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các sở, ngành tỉnh có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố:

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số, chuyển đổi số trong quản lý nhà nước về xuất nhập khẩu, thực hiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến trong lĩnh vực xuất nhập khẩu; phối hợp tạo điều kiện thuận lợi nhất cho doanh nghiệp khi làm thủ tục xuất nhập khẩu.

- Tăng cường phối hợp liên ngành trong quá trình xử lý các vụ việc liên quan đến phòng vệ thương mại; chủ động cảnh báo sớm các vụ kiện về phòng vệ thương mại đối với hàng hóa xuất khẩu của Việt Nam; tăng cường kiểm tra, giám sát và xử lý các hành vi vi phạm về gian lận thương mại, gian lận xuất xứ và lẫn tránh các biện pháp phòng vệ thương mại. Thông tin, cảnh báo kịp thời các sản phẩm có nguy cơ bị điều tra áp dụng biện pháp phòng vệ thương mại, gian lận xuất xứ và chuyển tải bất hợp pháp khi xuất khẩu sang thị trường ngoài nước; các hàng rào kỹ thuật đối với thương mại (TBT) và các biện pháp an toàn thực phẩm, kiểm dịch động thực vật (SPS) giúp doanh nghiệp có định hướng phát triển sản xuất, kinh doanh và xuất khẩu một cách hiệu quả nhất.

b) Sở Khoa học và Công nghệ: Phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 53/KH-UBND ngày 29/7/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Chỉ thị số 20-CT/TU ngày 13/4/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong phát triển sản phẩm OCOP, xây dựng nhãn hiệu, thương hiệu sản phẩm hàng hóa trên địa bàn tỉnh Trà Vinh. Đồng thời, phối hợp thực hiện các hoạt động khảo sát, đánh giá thực trạng và tư vấn đăng ký bảo hộ tài sản trí tuệ, cải tiến mẫu mã sản phẩm, quảng bá tài sản trí tuệ; xây dựng nền tảng dữ liệu điện tử hệ thống truy xuất nguồn gốc cho các sản phẩm chủ lực của tỉnh; triển khai các quy định về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, chất lượng sản phẩm, hàng hóa xuất nhập khẩu cho các doanh nghiệp biết.

c) Sở Tài nguyên và Môi trường: Phối hợp với các sở, ngành tỉnh có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tăng cường kiểm tra, giám sát và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm về bảo vệ môi trường liên quan đến hoạt động xuất nhập khẩu.

d) Công an tỉnh: Phối hợp với các đơn vị có liên quan tăng cường công tác theo dõi, dự báo, đảm bảo an ninh, an toàn cho các hoạt động xuất nhập khẩu; đấu tranh phòng, chống các hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến hoạt động xuất nhập khẩu.

đ) Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh Trà Vinh: Chỉ đạo các ngân hàng thương mại, các tổ chức tín dụng triển khai thực hiện các chính sách tín dụng ưu đãi nhằm hỗ trợ các chủ thể tham gia chuỗi liên kết tiếp cận nguồn vốn. Triển khai thực hiện tốt các chính sách tiền tệ, tín dụng góp phần tạo môi trường thuận lợi cho doanh nghiệp trong hoạt động sản xuất, kinh doanh và xuất nhập khẩu.

4. Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực cho phát triển xuất khẩu

a) Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ban Quản lý Khu kinh tế và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố: Đẩy mạnh công tác mời gọi đầu tư các dự án trong lĩnh vực xuất khẩu, ưu tiên đối tượng đầu tư là các tập đoàn lớn, đa quốc gia tham gia đầu tư những dự án có quy mô lớn, công nghệ hiện đại, sản phẩm có tính cạnh tranh cao và có khả năng tham gia chuỗi giá trị toàn cầu.

b) Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị có liên quan: Hỗ trợ đào tạo phát triển, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực trong một số ngành như nông lâm thủy sản, dệt may, giày da, logistics,... phối hợp với các doanh nghiệp xuất khẩu xây dựng chương trình, giáo trình, kết hợp tổ chức đào tạo và giải quyết việc làm, giúp doanh nghiệp nắm vững kiến thức cơ bản, điều kiện để đáp ứng nhu cầu xuất khẩu. Mở rộng, đa dạng hóa hình thức đào tạo công nhân kỹ thuật, tranh thủ các nguồn tài trợ của nước ngoài như nguồn vốn, chuyên gia kỹ thuật cao để nâng cao trình độ kỹ thuật cho đội ngũ công nhân lành nghề.

c) Sở Khoa học và Công nghệ phối hợp với các đơn vị có liên quan: Triển khai thực hiện các nhiệm vụ ứng dụng, chuyển giao tiến bộ khoa học và công nghệ trong lĩnh vực sản xuất, chế biến, bảo quản hàng hóa nông lâm thủy sản xuất khẩu,...

d) Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp với các đơn vị có liên quan: Đẩy mạnh phát triển và sử dụng nền tảng số quốc gia, ứng dụng chuyển đổi số vào phát triển các hoạt động logistics thông minh để nâng cao tính hiệu quả và tính bền vững cho hoạt động xuất khẩu hàng hóa.

đ) Sở Giao thông vận tải phối hợp với Cục Hàng hải Việt Nam triển khai Quyết định số 1254/QĐ-BGTVT ngày 28/9/2022 của Bộ Giao thông vận tải về việc phê duyệt Đề án phát triển đội tàu vận tải biển Việt Nam; mời gọi đầu tư, thu hút đầu tư hạ tầng giao thông vận tải (được phân cấp) theo quy hoạch, đề án, kế hoạch được phê duyệt. Tham mưu, đề xuất đầu tư xây dựng các công trình kết nối hạ tầng giao thông quan trọng, thiết yếu, có tính chất kết nối giữa tỉnh, vùng, khu vực nhằm phát huy tiềm năng để phát triển và kết nối các phương thức vận tải; thường xuyên cập nhật, thông báo kịp thời đến các doanh nghiệp về hoạt động lưu thông hàng hóa, không để xảy ra ách tắc, ùn ứ gây thiệt hại cho người dân và doanh nghiệp.

e) Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các sở, ngành tỉnh có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố: Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 2469/QĐ-UBND ngày 29/12/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch phát triển dịch vụ logistics tỉnh Trà Vinh đến năm 2025; Quyết định số 720/QĐ-UBND ngày 16/4/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi Kế hoạch phát triển dịch vụ logistics tỉnh Trà Vinh đến năm 2025 ban hành kèm theo Quyết định số 2469/QĐ-UBND ngày 29/12/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh nhằm thúc đẩy xuất khẩu hàng hóa của tỉnh; chủ động phối hợp hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp, doanh nghiệp vừa và nhỏ, doanh nghiệp do phụ nữ, thanh niên làm chủ tham gia vào các hoạt động xuất khẩu.

g) Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố: Nghiên cứu bổ sung quy hoạch, thu hút đầu tư để phát triển dịch vụ logistics đối với hàng hóa xuất khẩu như nông lâm thủy sản, kho lạnh thông minh nhằm phân loại, bảo quản, sơ chế, nâng cao giá trị, chất lượng hàng hóa phục vụ nhu cầu xuất khẩu. Đẩy mạnh

công tác xúc tiến trong lĩnh vực dịch vụ logistics thông qua việc tổ chức các hội thảo, hội nghị chuyên đề hoặc tham gia các đoàn nghiên cứu học tập kinh nghiệm tại các tỉnh, thành phố có dịch vụ logistics phát triển nhằm trao đổi, hợp tác và mời gọi đầu tư để phát triển dịch vụ logistics trên địa bàn quản lý.

5. Quản lý và kiểm soát nhập khẩu đáp ứng đủ nhu cầu cho sản xuất trong nước và hướng đến cán cân thương mại lành mạnh, hợp lý

a) Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các sở, ngành tỉnh có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố: Tăng cường cơ chế phối hợp liên ngành trong quá trình xử lý các vụ việc phòng vệ thương mại; đẩy mạnh công tác tuyên truyền về phòng vệ thương mại cho doanh nghiệp, hiệp hội và các tổ chức liên quan nắm. Tăng cường công tác quản lý, kiểm soát hàng hóa nhập khẩu của tỉnh thông qua các biện pháp phù hợp với cam kết quốc tế.

b) Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các sở, ngành tỉnh có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện thị xã, thành phố: Nghiên cứu, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh đề xuất với Trung ương về các chính sách thuế nhập khẩu ưu đãi theo nguyên tắc khuyến khích nhập khẩu đối với hàng hóa thuộc lĩnh vực công nghệ cao, công nghệ nguồn, tiết kiệm năng lượng, thân thiện với môi trường,...

c) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các sở, ngành tỉnh có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố: Tăng cường công tác quản lý, kiểm soát chất lượng hàng hóa nông lâm thủy sản nhập khẩu thông qua các biện pháp phù hợp với cam kết quốc tế.

6. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của Hiệp hội doanh nghiệp và các doanh nghiệp hạt nhân, thúc đẩy hình thành các chuỗi giá trị xuất khẩu quy mô lớn

a) Sở Công Thương, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban Quản lý Khu kinh tế, Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh: Tổ chức kết nối giữa doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài với doanh nghiệp trong tỉnh, hỗ trợ doanh nghiệp của tỉnh tham gia các chuỗi cung ứng của các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; hỗ trợ doanh nghiệp đi khảo sát thị trường nước ngoài nhằm nắm bắt thông tin và giao dịch với các nhà phân phối.

b) Sở Công Thương phối hợp với các đơn vị có liên quan: Tổ chức tập huấn, tuyên truyền nhằm nâng cao năng lực cho các doanh nghiệp về các cam kết ưu đãi trong các Hiệp định thương mại tự do, kỹ năng xúc tiến thương mại, marketing quốc tế, xuất khẩu thông qua thương mại điện tử; tạo điều kiện và hướng dẫn doanh nghiệp mở Gian hàng Việt trực tuyến trên các Sàn thương mại điện tử như Voso.vn, Sendo.vn, Tiki.vn,.... tạo dựng mối liên kết giữa doanh nghiệp sản xuất và doanh nghiệp cung cấp dịch vụ thương mại điện tử để tối ưu hóa chi phí và thời gian đưa hàng hóa ra thị trường.

c) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp với các đơn vị có liên quan: Tổ chức tập huấn, tuyên truyền nhằm nâng cao năng lực thực thi cam kết thương mại, các quy định thị trường (an toàn thực phẩm, truy xuất nguồn

gốc, tiêu chuẩn kỹ thuật,...) cho tổ hợp tác, hợp tác xã, doanh nghiệp, hộ nông dân trên địa bàn tỉnh năm.

d) Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh: Phối hợp tuyên truyền nhằm nâng cao năng lực cho các hội viên về kỹ năng thâm nhập vào các thị trường mục tiêu, khai thác các cam kết ưu đãi trong các Hiệp định thương mại tự do, hỗ trợ doanh nghiệp kỹ năng triển khai xuất khẩu thông qua thương mại điện tử; phát triển thiết kế mẫu mã, bao bì sản phẩm, hệ thống nhận diện thương hiệu sản phẩm, xây dựng, phát triển thương hiệu, marketing nhằm nâng cao giá trị gia tăng, năng lực cạnh tranh cho sản phẩm xuất khẩu; phát huy vai trò cầu nối giữa cơ quan quản lý nhà nước với các doanh nghiệp, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của doanh nghiệp.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Nguồn kinh phí thực hiện các nhiệm vụ tại Kế hoạch này từ các nguồn: Ngân sách nhà nước bố trí trong nguồn kinh phí ngân sách hàng năm theo khả năng cân đối ngân sách, nguồn xã hội hóa, nguồn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Hàng năm, căn cứ nhiệm vụ thuộc lĩnh vực ngành của Kế hoạch này, các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng dự toán kinh phí chi tiết để thực hiện (lồng ghép vào dự toán sự nghiệp hàng năm của cơ quan, đơn vị) gửi Sở Tài chính tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Công Thương

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh có liên quan và Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện Kế hoạch này.

b) Đôn đốc, kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện Kế hoạch này, định kỳ hàng năm hoặc đột xuất tổng hợp báo cáo Bộ Công Thương, Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định (chậm nhất ngày 10/11 hàng năm).

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính

Hàng năm, căn cứ vào các chế độ, chính sách hiện hành và khả năng cân đối của ngân sách địa phương, phối hợp với các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố trình cấp thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch này đảm bảo đúng quy định của Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản pháp luật có liên quan.

3. Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh có liên quan

Tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này kịp thời, đảm bảo đạt hiệu quả và đáp ứng yêu cầu thực tế theo các nhiệm vụ được phân công; lồng ghép vào các dự án/chương trình/kế hoạch của đơn vị để triển khai thực hiện nhằm đạt hiệu quả, tránh chồng chéo, lãng phí.

4. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

Căn cứ nội dung, nhiệm vụ của Kế hoạch này, chủ động xây dựng Kế hoạch, bố trí kinh phí và huy động các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định để triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp thuộc thẩm quyền và chức năng nhiệm vụ được giao. Lồng ghép vào các dự án/kế hoạch, chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn với các nhiệm vụ của Kế hoạch này để triển khai thực hiện đạt hiệu quả cao nhất.

5. Đề nghị các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố căn cứ nội dung, nhiệm vụ của Kế hoạch này tổ chức quán triệt, xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện. Định kỳ hoặc đột xuất báo cáo kết quả triển khai thực hiện gửi về Sở Công Thương để tổng hợp, báo cáo Bộ Công Thương, Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền hoặc cần điều chỉnh, bổ sung nội dung Kế hoạch này cho phù hợp với quy định hiện hành, các đơn vị phản ánh về Sở Công Thương để tổng hợp, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.